

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 22 - 3- 2021.

V/v ly hôn giữa chị Y và anh Gi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng.
2. Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2020/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020. Về tranh chấp xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 24/02/2021; Quyết định hoãn phiên toà số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12/3/2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Y – Sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Trường Gi – Sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị Y, vắng mặt anh Gi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 17/12/2020 cũng như lời khai chị Vũ Thị Y tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Nguyễn Trường Gi vào tháng 9/2020 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau.

Đến tháng 11/2020 thì vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Gi không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Y đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trường Gi.

Về con chung: Chị Vũ Thị Y trình bày giữa chị và anh Gi không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí chị Vũ Thị Y đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay anh Nguyễn Trường Gi vắng mặt lần hai không có lý do nhưng lời khai của anh Gi tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị Y vào tháng 9/2020 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân vì vậy vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát cãi chửi nhau. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến đầu tháng 12/2020 thì vợ chồng anh sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay chị Y xin ly hôn anh thì anh không nhất trí ly hôn vì anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn mặt khác gia đình anh là gia đình công giáo, nay anh mong chị Y suy nghĩ lại về đoàn tụ.

Về con chung: Anh Nguyễn Trường Gi xác định giữa anh và chị Y không có con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trường Gi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi; Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Y phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi đều cư trú tại huyện N. Nay chị Vũ Thị Y xin ly hôn anh Nguyễn Trường Gi, Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Trường Gi đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Gi vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Gi là phù hợp với khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi vào tháng 9 năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Q là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng vẫn không đạt kết quả. Đến tháng 12/2020 thì vợ chồng sống ly thân. Nay chị Vũ Thị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện N giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trường Gi. Phía anh Gi không nhất trí ly hôn vì anh xác định anh vẫn còn tình cảm với chị Y mặt khác gia đình anh là gia đình công giáo, nay anh mong chị Y suy nghĩ lại về đoàn tụ. Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị giải quyết cho ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy: Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ. Mặc dù đã được hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng vẫn không đạt kết quả do vậy khả năng đoàn tụ không còn, nay chị Y xin ly hôn anh Gi xét thấy có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét việc anh Gi không nhất trí ly hôn vì anh còn tình cảm với chị Y thấy khả năng đoàn tụ vợ chồng giữa anh Gi với chị Y không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi đều thống nhất xác định vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Vũ Thị Y phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1 - Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Y và anh Nguyễn Trường Gi.

2 - Án phí dân sự sơ thẩm chị Vũ Thị Y phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp theo biên lai số AA/2019/0001849 ngày 17/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, chị Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu văn phòng; HSVA.

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương